

Số: 29/2022/QĐST-HNGĐ

Võ Nhai, ngày 27 tháng 5 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 22/2022/TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 03 năm 2022, giữa: Ông Chu Văn A – Địa chỉ: Xóm LB, xã X, huyện V, tỉnh Thái Nguyên và bà Vi Thị B - Địa chỉ: Xóm LB, xã X, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 05 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 05 năm 2022 là hoàn A tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Ông Chu Văn A và bà Vi Thị B.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ vợ chồng:** Ông Chu Văn A và bà Vi Thị B thuận tình ly hôn.
- **Về con chung:** Đối với chị Chu Thị F1 – sinh ngày 15/7/1999 đã trưởng thành, đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Đối với cháu Chu Thị F2 – Sinh ngày 22/07/2004, giao cháu F2 cho ông A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho bà B vì ông A không yêu cầu.

Bà B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Ông A cũng như các thành viên trong gia đình không được cản trở bà B thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Chu Thị F2.

- **Về tài sản chung:** Ông Chu Văn A và bà Vi Thị B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Ông Chu Văn A và bà Vi Thị B không yêu cầu Tòa án giải quyết vì không nợ ai và cho ai vay.

- **Về án phí:** Ông Chu Văn A tự nguyện chịu A bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí ông A đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Võ Nhai theo biên lai số 0004906 ngày 30 tháng 03 năm 2022. Hoàn trả cho ông A 150.000 đồng tạm ứng án phí.

*(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.)*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND; THADS;
- Các đương sự; UBND xã;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Kim Tuấn**